**4. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y**

**- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức và cá nhân nộp hồ sơ gửi qua Fax, E-mail, (sau đó gửi hồ sơ bản chính) hoặc gửi theo đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương.

Bước 2:

+ Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích: nhân viên Bưu điện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ đối chiếu với danh mục tài liệu. Đóng gói hồ sơ, thu phí và chuyển đến Chi cục Chăn nuôi, thú y và Thủy sản.

+ Trường hợp nộp trực tiếp tại Chi cục: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ và viết Biên nhận hẹn ngày trả lời kết quả.

Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra tại cơ sở.

Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi kết thúc quá trình kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền thực hiện cấp giấy chứng nhận cho cơ sở đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản. Đến ngày hẹn tổ chức, cá nhân đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả hoặc nhận kết quả tại nhà (nếu tổ chức, cá nhân đăng ký dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ yêu cầu).

**- Cách thức thực hiện:**

**+** Nộp hồ sơ qua Fax, E-mail, (sau đó gửi hồ sơ bản chính) hoặc gửi theo đường bưu điện về Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương.

+ Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc qua dịch vụ bưu điện đến địa chỉ tổ chức, cá nhân yêu cầu.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**+ Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đăng ký *(theo mẫu);*

- Bản thuyết minh chi tiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật *(theo mẫu);*

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Chứng chỉ hành nghề thú y.

**+ Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**- Thời hạn giải quyết:** 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức và cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện TTHC:**

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Không

**- Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận.

**- Phí, lệ phí (nếu có):**

⬩ Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản:

 - Cơ sở buôn bán: 230.000 đồng/lần.

 - Cơ sở nhập khẩu: 450.000 đồng/lần.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):**

+ Đơn đăng ký (Phụ lục XX kèm theo Thông tư 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016)

+ Bản thuyết minh chi tiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật (Phụ lục XXII kèm theo Thông tư 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016)

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):**

Cơ sở có điều kiện như sau:

+ Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Người quản lý, người trực tiếp bán thuốc thú y phải có Chứng chỉ hành nghề thú y;

+ Có địa điểm kinh doanh cố định và biển hiệu.

+ Có tủ, kệ, giá để chứa đựng các loại thuốc phù hợp.

+ Có trang thiết bị bảo đảm điều kiện bảo quản thuốc theo quy định.

+ Có sổ sách, hóa đơn chứng từ theo dõi xuất, nhập hàng.

+ Đối với cơ sở buôn bán vắc xin, chế phẩm sinh học phải có tủ lạnh, tủ mát hoặc kho lạnh để bảo quản theo điều kiện bảo quản ghi trên nhãn; có nhiệt kế để kiểm tra điều kiện bảo quản. Có máy phát điện dự phòng, vật dụng, phương tiện vận chuyển phân phối vắc xin.

**- Căn cứ pháp lý của TTHC:**

+ Luật Thú y số 79/2015/QH13 Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;

+ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

+ Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 Quy định về quản lý thuốc thú y;

+ Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.

**PHỤ LỤC XX**
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ KIỂM TRA
ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC THÚ Y**

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương .

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý thuốc thú y.

Tên cơ sở:

Địa chỉ cơ sở:

Số điện thoại: Fax:

Chủ cơ sở:

Địa chỉ thường trú:

Các loại sản phẩm kinh doanh:

□ Thuốc dược phẩm □ Vắc xin, chế phẩm sinh học

□ Hóa chất □ Các loại khác

Đề nghị quý đơn vị tiến hành kiểm tra cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y cho cơ sở chúng tôi.

Hồ sơ gửi kèm *(đối với đăng ký kiểm tra lần đầu)*:

a) Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y;

b) Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, kỹ thuật buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y;

c) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Bản sao có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp đăng ký hoặc bản sao có đối chiếu bản chính);

d) Chứng chỉ hành nghề buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y (Bản sao có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp đăng ký hoặc bản sao có đối chiếu bản chính).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *......., ngày … tháng …. năm …..***Đại diện cơ sở***(ký tên và đóng dấu nếu có)* |

**PHỤ LỤC XX**

 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ GIA HẠN KIỂM TRA
ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC THÚ Y**

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương .

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý thuốc thú y.

Tên cơ sở:

Địa chỉ cơ sở:

Số điện thoại: Fax:

Chủ cơ sở:

Địa chỉ thường trú:

Các loại sản phẩm kinh doanh:

□ Thuốc dược phẩm □ Vắc xin, chế phẩm sinh học

□ Hóa chất □ Các loại khác

Đề nghị quý đơn vị tiến hành kiểm tra cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y cho cơ sở chúng tôi.

Hồ sơ gửi kèm *(đối với đăng ký kiểm tra lần đầu)*:

a) Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y;

b) Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, kỹ thuật buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y;

c) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Bản sao có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp đăng ký hoặc bản sao có đối chiếu bản chính);

d) Chứng chỉ hành nghề buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y (Bản sao có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp đăng ký hoặc bản sao có đối chiếu bản chính).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *......., ngày … tháng …. năm …..***Đại diện cơ sở***(ký tên và đóng dấu nếu có)* |

**PHỤ LỤC XXII**

 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN THUYẾT MINH CHI TIẾT VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, KỸ THUẬT**

**BUÔN BÁN THUỐC THÚ Y**

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương.

Tên cơ sở đăng ký kiểm tra:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email:

Loại hình đăng ký kinh doanh:

Xin giải trình điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, cụ thể như sau:

1. Cơ sở vật chất: (mô tả kết cấu, diện tích quy mô cơ sở, các khu vực trưng bày/bày bán)

2. Trang thiết bị: (nêu đầy đủ tên, số lượng thiết bị phục vụ bảo quản thuốc thú y như tủ, quầy, kệ, ẩm kế, nhiệt kế, tủ lạnh,…..)

3. Hồ sơ sổ sách: (GCN đăng ký kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, sổ sách theo dõi mua bán hàng,...)

4. Danh mục các mặt hàng kinh doanh tại cơ sở

|  |  |
| --- | --- |
|  | …..,ngày …. tháng …. năm …..**Chủ cơ sở đăng ký kiểm tra***(Ký tên, đóng dấu nếu có)* |